TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **500**/2026/QĐST-DS	*Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 03 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 189/2026/TLST-DS ngày 28 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP V (V1);**

Địa chỉ trụ sở chính: Địa chỉ: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị của Ngân hàng TMCP V; Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Quách Đức T, chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ của ngân hàng TMCP V và ông Ngô Văn T1, chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ của Ngân hàng TMCP V; Theo Văn bản ủy quyền số 1226/2026/UQ-KHCN ngày 10/01/2026 của Ngân hàng TMCP V.

Bị đơn: Bà **Đinh Thị L**, sinh ngày 08/03/1962, Căn cước công dân số: 001162041452; Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nhận nợ:

Bà Đinh Thị L và Ngân hàng TMCP V thống nhất thỏa thuận: Bà Đinh Thị L có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền còn nợ theo Hợp đồng cho vay số LN2409303883694 ký ngày 28/11/2024; Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 28/11/2024 và các văn bản tín dụng liên quan tính đến ngày 27/03/2026 là: 490.557.084 đồng (bằng chữ: Bốn trăm chín mươi triệu, năm trăm năm mươi bảy nghìn, không trăm tám mươi tư đồng). (Trong đó, Nợ gốc: 447.729.999 đồng, nợ Lãi trong hạn: 3.792.899 đồng, nợ lãi quá hạn: 37.966.563 đồng, lãi chậm trả: 1.067.623 đồng).

2.2. Về phương án trả nợ:

Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên về thời hạn trả nợ như sau:

- Chậm nhất đến ngày 27/4/2026 bà L có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V 300.000.000 đồng;

- Chậm nhất đến ngày 27/05/2026 bà L có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền nợ còn nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký.

Bà L phải trả tiền lãi phát sinh từ ngày 28/03/2026 theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LN2409303883694 ký ngày 28/11/2024; Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 28/11/2024 và các văn bản tín dụng liên quan cho đến ngày bà L thực tế thanh toán hết nợ.

2.3. Về việc xử lý tài sản bảo đảm:

Trường hợp bà Đinh Thị L vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: 01 Xe ô tô con Nhãn hiệu MG (MORRIS GARAGES), NEW MG ZS LUXURY, 1.5L, 2WD, AT, Biển số: 30L-720.56, màu sơn: Màu trắng, có số khung: MMLW74U6XRG014168, số máy: 15S4CCTTR4120045 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng C - Công An Huyện S cấp ngày 30/11/2024 cho chủ xe là bà Đinh Thị L theo hợp đồng thế chấp số LN2409303883694 ngày 28/11/2024 các bên đã ký.

Trong trường hợp số tiền thu được từ việc kê biên, phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V thì bà Đinh Thị L phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả số nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP V.

2**.3. Về án phí:** Bà Đinh Thị L phải nộp 5.905.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm cho Nhà nước.

Về án phí dân sự sơ thẩm: 23.622.000 đồng (Hai mươi ba triệu, sáu trăm hai mươi hai nghìn đồng) nhưng do các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên chỉ phải chịu 1/2 = 11.811.000 đồng (Mười một triệu, tám trăm mười một nghìn đồng). Các đương sự thống nhất bà Đinh Thị L chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự để bà Đinh Thị L chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bà Đinh Thị L là người trên 60 tuổi và xin được miễn tiền án phí là phù hợp với quy định của pháp luật nên miễn án phí cho bà L phần án phí của bà phải nộp là: 11.811.000 đồng (Mười một triệu, tám trăm mười một nghìn đồng).

Ngân hàng TMCP V không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002571 ngày 28/01/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

2.4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội;
- Thi hành án Dân sự thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Trang